TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH V**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:77/2019/HSST
Ngày 13 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH V

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Kim Khuyên

2. Ông Nguyễn Trung Thành.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Khương Thị Phượng, Thư ký Toà án nhân dân huyện L, tỉnh V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh V tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Công Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2019/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Phi H, sinh ngày 23/9/1990

Nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; bố đẻ: Nguyễn Văn H, sinh năm 1960; mẹ đẻ: Hà Thị Kh, sinh năm 1964; vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH Thành Đoàn- Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1957- Giám đốc, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố Lo, thị trấn L, huyện L, tỉnh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 7/2019, Nguyễn Phi H, sinh năm 1990 trú tại thôn D, xã T, huyện L, tỉnh V đi qua đoạn đường bê tông liên xã T đi thị trấn L thuộc tổ dân phố

Văn Sơn, thị trấn L, huyện L, đoạn đường này được Công ty TNHH Thành Đoàn, do ông Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1957 cư trú ở tổ dân phố L, thị trấn L làm giám đốc đang thi công, H nhìn thấy các tấm đan bằng gang là nắp đạy mương thoát nước trên đường (chắn rác mương nước) nên nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 18 giờ ngày 16/7/2019, H đi xe đạp một mình đến đoạn đường này và mang theo một thanh sắt xoắn đường kính 16cm, dài 1,71m, H dùng thanh sắt này cạy bật 02 nắp gang thoát nước ở trên đường nhưng vẫn để tại hố, sau đó giấu thanh sắt vào ven đường rồi đi về nhà. Đến khoảng 04 giờ 30 phút ngày 17/7/2019, H đi xe đạp đến chỗ đã cạy 02 nắp gang tối hôm trước, H dùng tay bê 01 nắp gang lên xe đạp rồi chở đến nhà anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1979 ở tổ dân phố L, thị trấn L đặt ở ngoài cổng. Sau đó, Hùng quay lại chở tiếp 01 nắp gang thứ hai đến nhà anh H, H bán 02 chiếc nắp gang cho anh H được 520.000đ (giá 260.000đ/chiếc). H dùng số tiền này chi tiêu ăn uống và mua ma tuý sử dụng hết. Khoảng 18 giờ cùng ngày, H tiếp tục đi xe đạp ra đoạn đường bê tông này trộm cắp 01 chiếc nắp gang mang bán cho anh H được 260.000đ rồi dùng tiền tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 21h cùng ngày, H lại đi đến đoạn đường này và dùng thanh sắt giấu ở ven đường để cạy nắp gang, khi đang cạy thì bị ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1956 cư trú tổ dân phố Văn Sơn, thị trấn L soi đèn pin vào người, H sợ bị phát hiện nên bỏ lại thanh sắt tại hiện trường và đi xe đạp chạy về nhà ngủ. Tiếp đến các ngày 19, 20/7/2019, H mang theo 01 thanh sắt có đường kính 1,6cm dài khoảng 80cm đi xe đạp đến và vẫn bằng thủ đoạn như trước H tiếp tục trộm cắp 03 chiếc nắp gang tại đoạn đường trên, sau đó mang bán cho anh H được 780.000đ dùng tiền mua ma tuý sử dụng hết.

Tại bản Kết luận định giá số 286/KL-HĐĐG ngày 01/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Lập Thạch, kết luận: *"06 nắp gang của mương thoát nước, mỗi nắp gang có màu xám đen, có các ô thoáng hình chữ nhật, kích thước 84,5 x 43cm, dày 3,5cm, nặng 50kg được định giá 3.000.000đ/1 nắp gang. Tổng 06 nắp gang = 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng chẵn"*.

Tại Cáo trạng số: 78/CT- VKSLT- KT ngày 31 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố bị cáo Nguyễn Phi H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H từ 15 đến 18 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai trái, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Phi H đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: Để có tiền tiêu xài cá nhân, trong thời gian các ngày 17, 19 và 20/7/2019, bị cáo đã liên tiếp nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp 06 nắp gang đậy mương thoát nước trên đường bê tông liên xã thuộc khu vực tổ dân phố Văn Sơn, thị trấn L, huyện L, tỉnh V của Công ty TNHH Thành Đoàn, do ông Nguyễn Tiến Đ làm Giám đốc, tổng trị giá thiệt hại là 18.000.000đ.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của nguyên đơn dân sự, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, cơ quan tổ chức được pháp luật bảo vệ. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội "Trộm cắp tài sản " tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều luật quy định: *"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"*.

Khi lượng hình, cần xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, mỗi lần trộm cắp đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[2] Về hình phạt bổ sung : Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo H thấy rằng, bị cáo không có

việc làm ổn định, không có thu nhập, bị cáo còn nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra ông Nguyễn Tiến Đ - Giám đốc Công ty TNHH Thành Đoàn yêu cầu bị cáo Nguyễn Phi Hùng phải bồi thường số tiền 20.000.000đ. Tại phiên tòa, bị cáo H đồng ý bồi thường số tiền này, xét việc đồng ý bồi thường của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng:

Chiếc xe đạp WAHAMA màu sơn xanh là của Nguyễn Phi H đã dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước; 01 thanh sắt đường kính 1,6 cm, dài 1,71m là phương tiện Nguyễn Phi H dùng phạm tội và hiện không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 06 nắp gang bị trộm cắp; 01 thanh sắt có đường kính 1,6cm dài khoảng 80cm Nguyễn Phi H dùng phạm tội ngày 19, 20/7/2019, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Bị cáo Nguyễn Phi H khai nhận đã bán 06 chiếc nắp gang trộm cắp của Công ty TNHH Thành Đoàn cho anh Nguyễn Văn H, khi mua bán thì anh H không biết đó là tài sản trộm cắp. Bản thân anh H không thừa nhận đã mua số tài sản trên của H, ngoài lời khai của bị cáo H thì không có tài liệu chứng cứ nào xác định anh H là người mua 06 nắp gang, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Nguyễn Phi H khai đã dùng số tiền bán tài sản trộm cắp của Công ty TNHH Thành Đoàn để mua ma túy của người thanh niên không rõ tên, địa chỉ tại khu vực Trường nghề L, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý người bán ma túy cho Hùng, khi nào làm rõ xử lý sau.

[5] Các hành vi tố tụng, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đúng theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phi H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 589 Bộ luật dân sự: Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Xử phạt: Nguyễn Phi H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Phi H phải bồi thường cho công ty TNHH Thành Đoàn số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01chiếc xe đạp WAHAMA màu sơn xanh của bị cáo Hùng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thanh sắt đường kính 1,6 cm, dài 1,71m.

* Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phi H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự và 1.000.000đ án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, có quyền kháng cáo bản án, nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết tại UBND nơi có trụ sở của người vắng mặt để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh V
- VKSND L
- THA L
- Công an L
- Sở Tư pháp V
- Bị cáo
- Lưu HS+Vp

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Đã ký và đóng dấu

Ngô Thị Minh Hiệp